

# “Kéo trụ giữ đỉnh”...

Xem thêm 

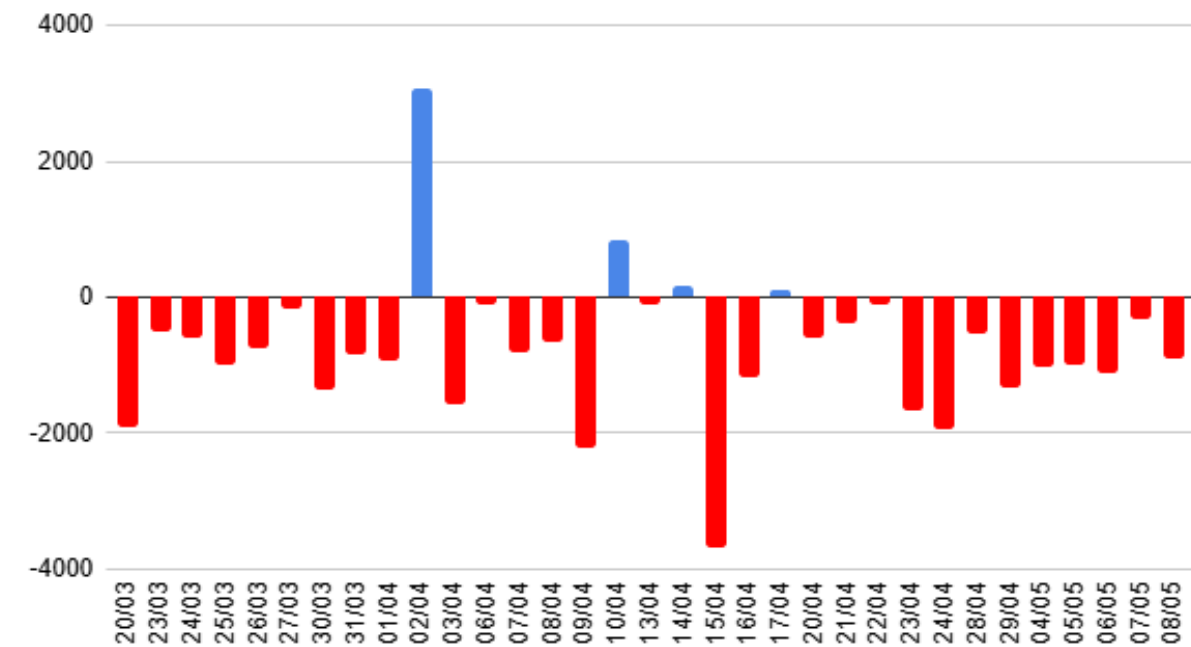
**Bộ phận Phân tích & Đầu tư**  
Research & Proprietary trading



## Đồ thị kỹ thuật VN-Index



## Giao dịch khối ngoại



## Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán ngày 08/05 ghi nhận phiên giao dịch rung lắc mạnh nhưng VN-Index vẫn tiếp tục duy trì xu hướng tăng và thiết lập mức đóng cửa cao nhất lịch sử mới. Sau khi vượt mốc tâm lý 1.900 điểm, áp lực chốt lời xuất hiện trên diện rộng khiến chỉ số nhiều thời điểm chìm trong sắc đỏ. Tuy nhiên, lực kéo từ nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn cùng sự luân chuyển của dòng tiền đã giúp thị trường hồi phục về cuối phiên. Kết thúc phiên, VN-Index tăng **6,36** điểm **(+0,33%)** lên **1.915,37** điểm. Độ rộng thị trường lại nghiêng mạnh về phía tiêu cực với chỉ 97 mã tăng so với 213 mã giảm trên HOSE, cho thấy trạng thái phân hóa và hiện tượng “xanh vỏ đỏ lòng” diễn ra khá rõ nét.
- Điểm nhấn trong phiên** tiếp tục đến từ nhóm ngân hàng và bất động sản. BID trở thành động lực tăng mạnh nhất thị trường khi tăng 3,79%, bên cạnh sự hỗ trợ từ CTG, VCB, LPB và SHB. Bộ đôi VIC và VHM tiếp tục đóng vai trò nâng đỡ chỉ số, góp phần giữ nhịp tăng cho VN-Index trong bối cảnh nhiều cổ phiếu lớn chịu áp lực điều chỉnh.
- Ở nhóm midcap**, dòng tiền đầu cơ vẫn hoạt động sôi động với tâm điểm là VIX, GEX và GEE. VIX tăng hơn 5% và trở thành một trong những cổ phiếu có thanh khoản lớn nhất thị trường với giá trị giao dịch vượt 1.450 tỷ đồng.
- Chiều ngược lại**, áp lực bán lan rộng tại nhiều nhóm ngành như công nghệ, dầu khí, phân bón, xây dựng và bán lẻ. FPT tiếp tục giảm hơn 1,5%, các mã như VJC, DGC, GAS, MWG, CTD hay DCM cũng đồng loạt điều chỉnh mạnh
- Đánh giá:** VN-Index lập đỉnh lịch sử mới nhờ lực kéo từ nhóm vốn hóa lớn. Tuy nhiên, áp lực chốt lời gia tăng cho thấy rung lắc ngắn hạn vẫn đang hiện hữu.....

## Phân tích kỹ thuật

- VN-Index xuất hiện nền đỉnh xoay cho thấy trạng thái giằng co mạnh khi chỉ số tiến sát vùng kháng cự 1.920 điểm sau nhịp tăng kéo dài. MACD vẫn nằm trên đường tín hiệu, tuy nhiên histogram thu hẹp trong vùng dương phản ánh động lượng tăng đang suy yếu dần và áp lực chốt lời ngắn hạn bắt đầu gia tăng. Ngắn hạn, VN-Index có thể rung lắc hoặc điều chỉnh kiểm định lại vùng hỗ trợ gần trước khi xác lập xu hướng mới.
  - Kịch bản 1 (40%)** VN-Index tiếp tục tiến lên vùng 1.910-1.930 điểm và rung lắc trong quá trình tăng.
  - Kịch bản 2 (60%)** VN-Index điều chỉnh kiểm định lại vùng hỗ trợ 1.860 - 1.880 điểm (Đỉnh cũ).
- ### Chiến lược giao dịch
- Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức TRUNG BÌNH - THẤP, ưu tiên quản trị rủi ro trong bối cảnh VN-Index đã liên tục lập đỉnh lịch sử mới nhưng độ rộng thị trường suy yếu và áp lực rung lắc ngày càng gia tăng.
  - MUA** Chỉ nên mua thăm dò hoặc gia tăng tỷ trọng trong các nhịp rung lắc, điều chỉnh trong phiên, tránh mua đuổi khi thị trường hưng phấn. Ưu tiên các cổ phiếu có nền tích lũy tốt, dòng tiền vào mạnh và vẫn duy trì xu hướng tăng ngắn hạn. Tập trung vào nhóm chứng khoán, ngân hàng quốc doanh, cùng một số cổ phiếu phòng thủ đầu tư công, điện, bảo hiểm, y tế chiết khấu sâu và tích lũy tăng trở lại. Ưu tiên các mã chưa tăng nóng hoặc mới bắt đầu vào sóng.
  - BÁN** Cần nhắc chốt lời từng phần đối với các cổ phiếu đã tăng mạnh liên tiếp hoặc xuất hiện trạng thái hưng phấn ngắn hạn.....



**Thông tin cổ phiếu**

• Giá ngày 08/05/2026	42.40
• <b>Vùng mua/bán tiềm năng</b>	<b>41-43</b>
• <b>Giá chốt lời</b>	<b>48-50</b>
• <b>Giá cắt lỗ</b>	<b>37</b>
• Vốn hóa (tỷ đồng)	308,674.76
• SLCP lưu hành (cp)	7,280,065,210
• KLGD BQ 10 phiên	7,506,040
• Giá sổ sách	27.76
• EPS hiện tại	4.10
• P/E	9.64

**CANH MUA**

**Diễn biến giá cổ phiếu**



**Luận điểm đầu tư**

**Tăng trưởng tín dụng duy trì ổn định, tiếp tục là động lực cốt lõi cho lợi nhuận**

- BID vẫn cho thấy lợi thế của một ngân hàng quốc doanh đầu ngành khi duy trì tăng trưởng tín dụng tích cực ngay từ quý I/2026 với dư nợ tăng khoảng 15% so với cùng kỳ, đạt hơn 2,38 triệu tỷ đồng. Thu nhập lãi thuần tiếp tục đóng vai trò động lực chính khi tăng gần 13%, chiếm tới 76% tổng thu nhập hoạt động. Trong bối cảnh nhu cầu vốn cho đầu tư công, hạ tầng và sản xuất vẫn lớn, BID được kỳ vọng tiếp tục hưởng lợi nhờ tệp khách hàng doanh nghiệp quy mô lớn cùng khả năng mở rộng tín dụng ổn định trong các năm tới.

**Kế hoạch tăng vốn quy mô lớn tạo dư địa cho chu kỳ tăng trưởng mới**

- Điểm nhấn quan trọng của BID trong năm 2026 là kế hoạch tăng vốn điều lệ gần 37%, nâng vốn lên xấp xỉ 99.600 tỷ đồng thông qua chia cổ tức cổ phiếu và phát hành thêm. Việc củng cố nền tảng vốn không chỉ giúp cải thiện hệ số an toàn vốn CAR lên vùng 9,5-10%, mà còn mở ra dư địa tăng trưởng tín dụng dài hạn trong bối cảnh yêu cầu Basel ngày càng khắt khe. Đây được xem là bước chuẩn bị chiến lược để BID duy trì vị thế dẫn đầu hệ thống về quy mô tài sản và khả năng mở rộng hoạt động.

**Áp lực NIM và chi phí vốn là thách thức ngắn hạn cần theo dõi**

- Dù duy trì tăng trưởng lợi nhuận, biên lãi ròng (NIM) của BID đã giảm xuống còn 1,9% do chi phí vốn tăng mạnh trong bối cảnh cạnh tranh lãi suất huy động gay gắt. Tiền gửi khách hàng giảm 3,7% từ đầu năm khiến ngân hàng phải gia tăng phát hành giấy tờ có giá, kéo chi phí huy động lên cao hơn. Đồng thời, lợi suất tài sản suy giảm do thoái lui dự thu cũng phản ánh phần nào áp lực từ chất lượng tín dụng. Điều này cho thấy khả năng cải thiện NIM sẽ là yếu tố quyết định mức độ phục hồi lợi nhuận trong các quý tới.

**Chất lượng tài sản chưa thực sự ổn định, nhưng vẫn trong tầm kiểm soát**

- Tỷ lệ nợ xấu của BID tăng trở lại lên 1,76% trong quý I/2026, trong khi tỷ lệ bao phủ nợ xấu giảm xuống dưới 87%, cho thấy bộ đệm dự phòng đang mỏng hơn so với cuối năm trước. Dù nợ nhóm 2 vẫn được kiểm soát tương đối ổn định, nợ xấu hình thành mới tăng mạnh theo quý phản ánh áp lực trích lập dự phòng chưa thể sớm hạ nhiệt. Tuy nhiên, với quy mô lớn, khả năng xử lý nợ tốt cùng sự hỗ trợ từ tăng vốn, BID vẫn có nền tảng đủ mạnh để kiểm soát rủi ro tín dụng trong trung và dài hạn.

- **Kết quả kinh doanh.** Quý I/2026, TOI đạt 20.698 tỷ đồng (+15,6% yoy), LNST đạt 6.801 tỷ đồng (+16,5% yoy).

- **Phân tích kỹ thuật.** BID duy trì tín hiệu tích cực khi giá tăng mạnh breakout đường trung bình MA200.



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	08/04/2026	VCI	CANH MUA	Chứng khoán	27-28	31-32	25	14.8%
2	09/04/2026	SSI	CANH MUA	Chứng khoán	29-30	32-33	27	10.3%
3	10/04/2026	FCN	CHỜ MUA	Đầu tư công	12.5-13.5	15-16	11	20%
4	13/04/2026	PLX	CHỜ MUA	Dầu khí	38-40	48-50	35	26%
5	14/04/2026	IJC	CHỜ MUA	Hạ tầng	10-10.6	11.5-12	9.5	15%
6	15/04/2026	BMP	CHỜ MUA	VLXD	135-140	163-170	125	20.7%
7	16/04/2026	DGW	CHỜ MUA	Bán lẻ	42-44	52-54	39	23.8%
8	17/04/2026	MSN	CANH MUA	Bán lẻ	77-80	85-90	70	10.3%
9	20/04/2026	MWG	CHỜ MUA	Bán lẻ	83-85	93-95	78	12.04%
10	21/04/2026	SSI	CHỜ MUA	Chứng khoán	28-29	33-34	26	17.8%
11	22/04/2026	VPX	TRUNG LẬP	Chứng khoán	26-27	30-31	24	15.3%
12	23/04/2026	VPB	TRUNG LẬP	Ngân hàng	25-26	28-29	23	12%
13	24/04/2026	VCB	CHỜ MUA	Ngân hàng	60-62	70-72	56	16.7%
14	28/04/2026	TCB	CHỜ MUA	Ngân hàng	32-33	35-36	30	9.3%
15	29/04/2026	ACB	TRUNG LẬP	Ngân hàng	22-23	24-25	20	9.09%
16	04/05/2026	DPM	CHỜ MUA	Phân bón	25-26	30-31	23	20%
17	05/05/2026	PVD	CHỜ MUA	Dầu khí	28-29	36-37	26	28%
18	06/05/2026	VTP	TRUNG LẬP	Logistics	58-60	68-70	53	17.2%
19	07/05/2026	VJC	CHỜ MUA	Hàng không	165-175	210-220	145	27%
20	08/05/2026	GMD	CANH MUA	Logistics	77-80	85-90	70	10.3%
21	11/05/2026	BID	CANH MUA	Ngân hàng	41-43	48-50	37	17%



## Danh mục mở mới

STT	Ngày mua	Mã Cổ phiếu	Vùng mua	Giá hiện tại	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	11/05/2026	BID	41-43	42.4	48-50	37	CANH MUA

## Danh mục đang nắm giữ

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Tỷ trọng	Lãi/lỗ
-----	----------	-------------	---------	--------------	------------	--------------	----------	--------

## Danh mục đã chốt

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá chốt	Ngày chốt	Lãi/lỗ
1	21/04/2025	HAG	12	14	10.8	13.7	13/05/2025	14.17%
2	08/05/2025	TV2	33.2	36-38	30	40	19/05/2025	17.17%
3	09/07/2025	VJC	94	104-108	85	127.5	28/07/2025	35.64%
4	09/05/2025	VCB	56.6	62-65	54	62.5	08/08/2025	10.42%
5	08/07/2025	DCM	33.7	37-39	32	39.4	08/08/2025	16.91%
6	04/09/2025	NKG	17	18-21	15	20.2	12/09/2025	18.82%
7	30/09/2025	AGR	17.1	19-20	15.3	18.2	07/10/2025	6.43%
8	12/11/2025	VCI	36.5	44-45	33	33	12/12/2025	-9.59%
9	20/08/2025	BCM	69	82-85	62.1	62.1	18/12/2025	-10.00%
10	22/10/2025	CTR	84.9	105-110	76	97.5	25/02/2026	14.84%
11	22/10/2025	FPT	95	108-110	85	92	25/02/2026	-3.16%
12	26/02/2026	TPB	18.35	20-21	16.5	16.5	09/03/2026	-10.08%
13	19/12/2025	VNP	21.5	29-30	18.1	18.6	08/05/2026	-13.49%
14	24/12/2025	ACV	50.5	54-55	44	44.3	08/05/2026	-12.28%
15	07/01/2026	VDS	16.4	19 -20	14.8	13.9	08/05/2026	-15.24%
16	07/01/2026	VNB	17.3	20 - 21	14.7	14.5	08/05/2026	-16.18%



### Thị trường thế giới

- **S&P 500 tăng 6 tuần liên tiếp, chuỗi dài nhất kể từ năm 2024.** Khép phiên ngày 08/05, S&P 500 tăng 0.84%, đóng cửa ở mức 7,398.93 điểm, trong khi Nasdaq Composite tăng 1.71%, lên 26,247.08 điểm. Cả hai chỉ số đều thiết lập mức cao kỷ lục mới trong phiên và đóng cửa ở mức cao nhất lịch sử. Dow Jones tăng nhẹ 12.19 điểm, tương đương 0.02%, lên 49,609.16 điểm.
- **Kinh tế Mỹ tạo thêm việc làm mạnh hơn dự báo, Fed tiếp tục chịu áp lực giữ lãi suất cao.** Mỹ tạo thêm khoảng 228.000 việc làm trong tháng 4/2026, vượt đáng kể kỳ vọng thị trường quanh 180.000 việc làm. Tỷ lệ thất nghiệp tăng nhẹ lên khoảng 4%, trong khi tăng trưởng tiền lương duy trì quanh 3,9%. Dữ liệu lao động tích cực cho thấy nền kinh tế Mỹ vẫn duy trì sức chống chịu tốt dù lãi suất ở mức cao. Sau báo cáo này, thị trường giảm kỳ vọng Fed sớm cắt giảm lãi suất trong mùa hè, đồng thời lợi suất trái phiếu Mỹ kỳ hạn 10 năm duy trì trên 4,4%

### Thị trường trong nước

- **FDI đăng ký 4 tháng đầu năm tăng mạnh, sản xuất công nghệ tiếp tục hút vốn.** Dòng vốn FDI vào Việt Nam tiếp tục duy trì xu hướng tích cực trong đầu năm 2026. Theo số liệu cập nhật từ các báo cáo vĩ mô đầu tháng 5, tổng vốn FDI đăng ký đạt khoảng 15,2 tỷ USD, tăng gần 43% so với cùng kỳ, trong khi vốn giải ngân đạt khoảng 5,4 tỷ USD, mức cao nhất nhiều năm cho giai đoạn quý I. Động lực chính đến từ các dự án công nghệ, điện tử và sản xuất linh kiện khi xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu vẫn tiếp diễn
- **Moody's nâng triển vọng tín nhiệm Việt Nam: Tạo “đòn bẩy kép” cho dòng vốn và cấu trúc.** Việc Moody's nâng triển vọng tín nhiệm quốc gia của Việt Nam từ “Ổn định” lên “Tích cực” được xem là tín hiệu tích cực đối với nền kinh tế và thị trường tài chính. Động thái này phản ánh niềm tin của tổ chức xếp hạng quốc tế vào khả năng duy trì ổn định vĩ mô, cải cách thể chế và triển vọng tăng trưởng trung hạn của Việt Nam. Theo đánh giá của các chuyên gia, việc cải thiện triển vọng tín nhiệm sẽ giúp Việt Nam giảm chi phí huy động vốn quốc tế, tạo thuận lợi cho các dự án hạ tầng lớn.

### Thị trường hàng hóa

- **Giá dầu giảm lần thứ 6, xăng Việt Nam rẻ hơn Thái Lan hơn 10.000 đồng/lít.** Sau kỳ điều hành chiều 7/5, giá dầu diesel trong nước tiếp tục giảm mạnh, thấp hơn 17.000 đồng/lít so với đỉnh cách đây hơn một tháng. Đáng chú ý, giá xăng tại Việt Nam đang thấp hơn Thái Lan, Campuchia và Trung Quốc hơn 10.000 đồng mỗi lít. Trong thông cáo báo chí vừa phát đi, Bộ Công Thương cho biết, thị trường xăng dầu thế giới tại kỳ điều hành lần này tiếp tục chịu ảnh hưởng của các yếu tố như: Iran đưa ra đề xuất mới về đàm phán với Mỹ; Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất (UAE) quyết định rời khỏi OPEC và OPEC+; hoạt động vận chuyển qua eo biển Hormuz bị hạn chế; xung đột quân sự giữa Nga với Ukraine vẫn diễn ra. Trong đó, giá thành phẩm xăng RON92 thế giới bình quân giữa kỳ điều hành ngày 29/4 và 7/5 tăng 5,31%, lên 132,992 USD/thùng; xăng RON95 có giá 135,406 USD/thùng, tăng 2,8%; dầu mazut 180CST 3,5S cũng tăng 6,48%, lên mức 713,47 USD/tấn.



	10:00	12:00	15:01
🇺🇸 Dow 30		49,609.16	+12.19 / +0.02%
🇺🇸 Dow 30 Futures		49,410.70	-198.30 / -0.4%
🇺🇸 Nasdaq Futures		29,188.70	-46.30 / -0.16%
🇺🇸 S&P 500 Futures		7,377.10	-21.80 / -0.29%
🇯🇵 Nikkei 225		63,112.50	+398.85 / +0.64%
🇨🇳 Shanghai		4,179.95	-0.14 / 0%
🇸🇬 Hang Seng		26,393.71	-232.57 / -0.87%
🇰🇷 KOSPI		7,809.61	+311.61 / +4.16%
🇬🇧 FTSE 100		10,233.07	-43.88 / -0.43%
🇬🇧 FTSE 100 Futures		10,241.30	+14.30 / +0.14%



	19:00	20:00	20:45
XAU/USD		4,681.65	-33.24 / -0.71%
Gold		4,690.01	-40.69 / -0.86%
Copper		6.3000	+0.0035 / +0.06%
Brent Oil		105.03	+3.74 / +3.69%
London Sugar		432.00	+0.10 / +0.02%
Silver		80.400	-0.465 / -0.58%
Crude Oil WTI		99.320	+3.900 / +4.09%
Platinum		2,041.30	-18.00 / -0.87%
London Coffee		3,414.00	-18.00 / -0.52%
US Wheat		622.40	+3.40 / +0.55%
US Corn		474.38	+3.13 / +0.66%



**HDC: Lãnh đạo Hodeco đăng ký mua 500.000 cổ phiếu HDC**

- Ông Đoàn Hữu Thuận – Chủ tịch HĐQT CTCP Phát triển Nhà Bà Rịa - Vũng Tàu (Hodeco) vừa đăng ký mua 500.000 cổ phiếu HDC trong giai đoạn 13/5–11/6/2026 nhằm nâng tỷ lệ sở hữu sau đợt bán giải chấp trước đó. Nếu giao dịch hoàn tất, tỷ lệ nắm giữ của ông Thuận sẽ tăng từ 8,85% lên 9,097% vốn điều lệ. Động thái mua vào diễn ra trong bối cảnh kết quả kinh doanh quý I/2026 của Hodeco khởi sắc mạnh, với doanh thu tăng gấp 2,5 lần và lợi nhuận ròng tăng hơn 4 lần so với cùng kỳ.

**NTP: Nhựa Tiền Phong sắp phát hành hơn 34 triệu cổ phiếu trả cổ tức**

- CTCP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong dự kiến phát hành hơn 34,2 triệu cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 với tỷ lệ 20%, qua đó nâng vốn điều lệ lên hơn 2.052 tỷ đồng. Song song với cổ tức bằng cổ phiếu, doanh nghiệp cũng tiếp tục duy trì chính sách tiền mặt hấp dẫn khi đã tạm ứng và dự kiến chi trả tổng cộng 30% tiền mặt cho năm 2025. Kế hoạch năm 2026 của Nhựa Tiền Phong đặt mục tiêu doanh thu 7.330 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 900 tỷ đồng, đồng thời mạnh tay đầu tư gần 400 tỷ đồng vào máy móc thiết bị nhằm mở rộng công suất và nâng cao năng lực sản xuất.

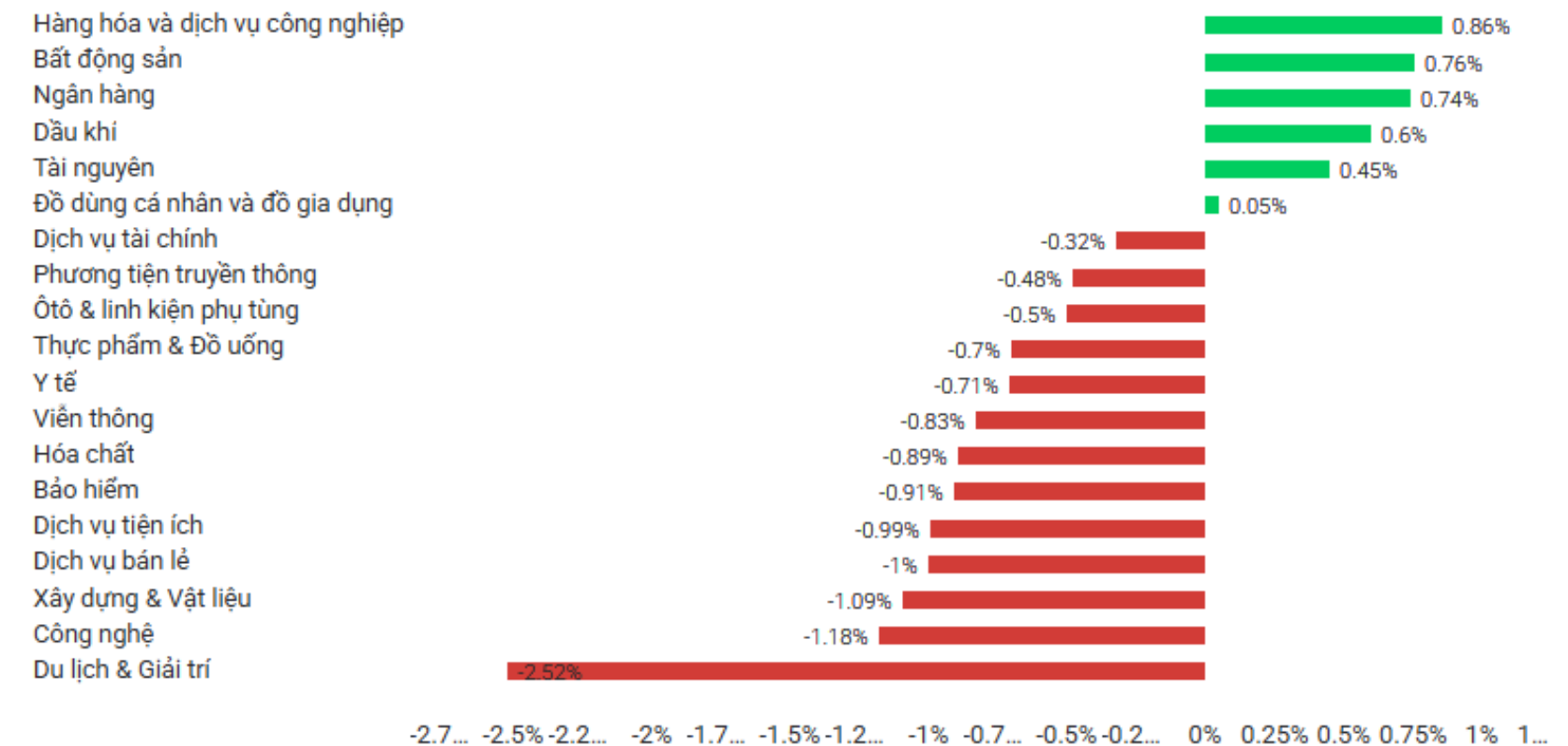
**DVP: Sắp trả cổ tức 5.000 đồng/cp, duy trì “mưa tiền mặt” suốt 15 năm qua**

- CTCP Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ tiếp tục duy trì vị thế “vua cổ tức tiền mặt” khi dự kiến chi trả cổ tức đợt 1/2025 với tỷ lệ 50%, tương ứng 5.000 đồng/cổ phiếu vào cuối tháng 6/2026. Tổng mức cổ tức năm 2025 lên tới 80% bằng tiền mặt – mức cao kỷ lục, nối dài chuỗi hơn 15 năm duy trì chính sách cổ tức hấp dẫn kể từ khi niêm yết. Bên cạnh nền tảng tài chính ổn định và dòng tiền mạnh từ hoạt động khai thác cảng, DVP còn đặt kế hoạch năm 2026 tăng trưởng tích cực với doanh thu 820 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 460 tỷ đồng, đều là mức cao nhất lịch sử.

**VAB: VietABank phát hành 100 tỷ đồng trái phiếu**

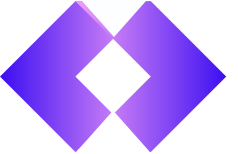
- Ngân hàng TMCP Việt Á (VietABank) vừa phát hành thành công lô trái phiếu riêng lẻ trị giá 100 tỷ đồng, kỳ hạn 7 năm với lãi suất 9%/năm, qua đó tiếp tục củng cố nguồn vốn trung dài hạn phục vụ tăng trưởng tín dụng và mở rộng hoạt động. Song song với việc huy động vốn mới, ngân hàng cũng chủ động mua lại trước hạn lô trái phiếu 230 tỷ đồng phát hành năm 2024, cho thấy sự linh hoạt trong quản trị nguồn vốn và thanh khoản. Tại ĐHCĐ 2026, VietABank đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế tăng hơn 18% lên 1.945 tỷ đồng.

**Tăng/ giảm ngành trong phiên**



**Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên**

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
ASP	7.96	0.52 (6.99%)	3.90	VNE	3.21	-0.24 (-6.96%)	4.33
GEX	33.50	2.10 (6.69%)	1,012.45	FDC	20.10	-1.30 (-6.07%)	0.11
VIX	18.60	0.90 (5.08%)	1,457.56	JVC	3.80	-0.24 (-5.94%)	0.37
CIG	6.30	0.30 (5.00%)	0.04	NT2	23.00	-1.35 (-5.54%)	75.85
SVD	3.62	0.17 (4.93%)	0.10	PC1	18.10	-0.95 (-4.99%)	342.36



**MSCI công bố danh mục mới – 12/05/2026.**

- MSCI công bố danh mục chỉ số mới Phản ánh hoạt động nhanh chóng và cơ cấu định kỳ đối với các bộ chỉ tiêu toàn cầu hóa vốn hóa, thanh toán và tỷ lệ tự động chuyển nhượng. Đây là tình huống xảy ra khi thị trường quan tâm có thể hoạt động với các dòng vốn của các ETF và MSCI tham chiếu đầu tư, từ đó ảnh hưởng đến biến động giá và tài khoản của các phiếu bầu được thêm vào hoặc loại ra khỏi danh mục.

**Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) & Chỉ số giá sản phẩm (PPI) – Trung Quốc – 11/05/2026.**

- Dữ liệu chỉ số giá tiêu dùng (CPI) và giá sản phẩm sản xuất (PPI) chỉ số của Trung Quốc là những thước đo quan trọng phản ánh tình trạng phi phân phối, nhu cầu tiêu dùng và sản phẩm sản xuất của nền kinh tế lớn thứ hai thế giới. Số liệu này có ảnh hưởng lớn tới việc định hướng chính sách tiền tệ, phát triển kinh tế trưởng thành và tâm lý thị trường tài chính chính. Đồng thời, diễn biến biến số tại Trung Quốc cũng tác động đáng kể tới giá hàng hóa, chuỗi cung ứng và dòng vốn trên phạm vi toàn cầu.

**Chỉ số giá sản xuất (PPI) m/m & y/y – Mỹ – 14/05/2026.**

- Dữ liệu chỉ số giá sản xuất (PPI) theo tháng (m/m) và theo năm (y/y) của Mỹ là thước đo quan trọng phản ánh áp lực lạm phát ở khâu sản xuất – đầu vào của nền kinh tế lớn nhất thế giới. Chỉ số này giúp đánh giá xu hướng chi phí doanh nghiệp, khả năng lan tỏa sang lạm phát tiêu dùng và định hướng chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ. Đồng thời, diễn biến PPI tại Mỹ có tác động đáng kể đến kỳ vọng lãi suất, biến động thị trường tài chính và xu hướng dòng vốn toàn cầu.

**Doanh số bán lẻ m/m – Mỹ – 15/05/2026.**

- Dữ liệu doanh số bán lẻ hàng tháng (Retail Sales m/m) là một trong những chỉ báo kinh tế quan trọng phản ánh sức mạnh chi tiêu của người tiêu dùng Mỹ – động lực đóng góp lớn cho tăng trưởng GDP của nền kinh tế. Chỉ số này cho thấy xu hướng tiêu dùng, mức độ tự tin của người dân cũng như sức khỏe tổng thể của hoạt động kinh tế trong ngắn hạn. Kết quả công bố có thể tác động mạnh đến kỳ vọng về chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed), diễn biến của USD, thị trường chứng khoán, trái phiếu.

**Lịch chốt quyền doanh nghiệp**

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	NAG	HNX	16/04/26		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
2	BWA	UPCoM	16/04/26	15/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 450 đồng/CP
3	QNS	UPCoM	16/04/26	28/04/26	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
4	CTD	HOSE	17/04/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 20:1
5	PTM	UPCoM	17/04/26	29/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
6	CDC	HOSE	17/04/26		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
7	SBT	HOSE	17/04/26		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:6
8	PMC	HNX	21/04/26	06/05/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
9	TB8	UPCoM	21/04/26	08/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
10	TBC	HOSE	22/04/26	08/05/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
11	THS	HNX	23/04/26	15/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
12	S4A	HOSE	23/04/26	15/05/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
13	PMS	HNX	23/04/26	15/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 3,900 đồng/CP
14	SAF	HNX	23/04/26	08/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
15	SEB	HNX	23/04/26	08/05/26	Trả cổ tức đợt 4/2025 bằng tiền, 300 đồng/CP
16	SEB	HNX	23/04/26	08/05/26	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
17	WSB	UPCoM	23/04/26	22/05/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
18	PNJ	HOSE	23/04/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 2:1
19	HMH	HNX	28/04/26	19/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
20	TJC	HNX	29/04/26	19/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 9,000 đồng/CP
21	EID	HNX	04/05/26	29/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,700 đồng/CP
22	TIP	HOSE	04/05/26	15/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 200 đồng/CP
23	HSG	HOSE	04/05/26		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:30
24	S55	HNX	04/05/26	20/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
25	MDG	HOSE	05/05/26	05/06/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 600 đồng/CP
26	PDB	HNX	05/05/26	20/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 4,000 đồng/CP
27	MTP	UPCoM	07/05/26	29/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
28	PEQ	UPCoM	08/05/26	28/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
29	SFN	HNX	11/05/26	12/06/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
30	SSC	HOSE	19/05/26	19/06/26	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP



### Trung tâm Phân tích và Đầu tư

**Nguyễn Văn Thanh**

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

### Phân tích cơ bản

**Hoàng Ngọc Quyền**

Chuyên viên phân tích

Email: quyenhn@apsc.vn

### Chiến lược giao dịch

**Nguyễn Văn Thiệu**

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

### **Quan điểm phân tích**

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

### **Khuyến nghị**

**CANH MUA** Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**CHỜ MUA** Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**TRUNG LẬP** Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**CANH BÁN** Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



## Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

## Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

### Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

### Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,  
TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

### Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

### Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành,  
tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009